

Bản án số: 09/2022/HS-PT

Ngày 21 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương

Các Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn và ông Nguyễn Đức Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, Hoàng Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Tiêu Văn D**, sinh năm 1977; tại tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: thôn 15, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 01/12; con ông: Tiêu Cao B, sinh năm 1936 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1938; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1975; con: có 02 con.

*** Tiền án, tiền sự:** Không.

*** Nhân thân:**

- Bản án số 29-ST/HS ngày 25/5/1999 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 15 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và đánh bạc (chấp hành xong ngày 02/6/2010).

- Bản án số 45/2008/HSST ngày 15/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (chấp hành xong ngày 08/5/2014).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC ngày 24/4/2012 của Công an huyện Y xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 23/8/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: Tiêu Văn Đ, sinh năm 1971 tại tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: Thôn 15, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 01/10; con ông: con ông: Tiêu Cao B, sinh năm 1936 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1938; vợ: Trần Thị N, sinh năm 1965; con: Có 02 con.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17555 ngày 15/3/2004 của Công an huyện Y xử phạt 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (nộp phạt ngày 05/4/2004).

- Bản án số 81/2008/HSST ngày 08/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (chấp hành xong ngày 18/9/2010).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPHC ngày 24/4/2012 của Công an huyện Y xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 197/QĐ-XPHC ngày 24/8/2012 của Phòng Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 23/8/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên Hoàng Văn V, sinh năm 1953 tại tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 0/12; con ông: Hoàng Văn V (đã chết) và con bà: Trần Thị T (đã chết); vợ: Trần Thị T, sinh năm 1950; con: Có 05 con.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3059 ngày 26/3/2001 của Công an huyện Y xử phạt 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2014 của Công an huyện Y xử phạt 1.200.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã nộp ngày 08/5/2014).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 23/8/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/8/2021, Hoàng Văn T trú tại thôn C, xã N, huyện Y; Nguyễn Văn P trú tại thôn Đ2, xã M, huyện Y; Trần Văn H trú tại thôn 13, xã M, huyện Y cùng nhau đi đến nhà ông Phan Văn Th trú tại thôn T, xã N, huyện Y để chơi (thăm ông Th bị ung thư). Đến nơi cả 3 vào phòng của ông Th (được xây thêm gian ở bên trái nhà để ngồi uống nước). Khoảng 10 phút sau có Trần Văn B trú tại thôn 16, xã K, thành phố T; Tiêu Văn Đ, Tiêu Văn D cùng trú tại thôn 15, xã K, thành phố T; Ninh Thị H trú tại thôn 27, xã K, thành phố T; Nguyễn Văn H trú tại thôn T, xã N, huyện Y; Hoàng Văn V trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y cùng đến chơi, uống nước. Khoảng 05 phút sau có thêm Vi Thị N trú tại thôn C, xã N, huyện Y đến nhà ông Th hỏi mua lợn giống được ông Th mời vào ngồi uống nước cùng mọi người. Khi đang uống nước thì có người nói (không xác định) “*anh em làm tí nhĩ*” (ý rủ mọi người đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa), mọi người đồng ý. Tiêu Văn D là người cắt quân vị, bát đĩa để đánh bạc do Phan Văn Th lấy cho mượn sau đó cùng nhau ngồi xuống chiếu cói trải ở giữa phòng ông Th để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa đoán chẵn lẻ được thua bằng tiền. Các đối tượng thống nhất đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao tùy người chơi, tỷ lệ ăn cược là 1:1. Riêng Phan Văn Th, Nguyễn Văn H ngồi ở bàn uống nước nhìn mọi người chơi không tham gia. Khi đánh D là người xóc cái, xóc được một lúc thì hết tiền chuyển cho Nguyễn Văn P xóc cái, Hoàng Văn T sử dụng 04 quân bài tứ lơ khơ để làm bảng vị nhưng không có ai tham gia chơi cùng. Quá trình đánh Phan Văn Th đồng ý để các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình và thu của mỗi người chơi 50.000 đồng tiền hồ. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc được khoảng 01 giờ thì nghỉ cùng nhau ngồi lại uống nước, Vi Thị N đi về trước.

Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y nhận được tin báo của quần chúng nhân dân đã cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện, Công an xã N đến kiểm tra xác minh phát hiện tại chiếu cói trải giữa phòng có 01 bộ bát đĩa và 04 quân vị, tại chân giường ngủ cạnh nơi kê chiếu có giấu 5.000.000 đồng tiền mặt và mời các đối tượng về trụ sở làm việc. Tại Công an huyện Y, Nguyễn Văn P, Trần Văn H, Hoàng Văn T, Hoàng Văn V, Trần Văn B, Ninh Thị H, Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, Vi Thị N đã khai nhận hành vi đánh bạc và tự nguyện giao nộp số tiền 16.980.000 đồng (trong đó 16.790.000 đồng khai sử dụng để đánh bạc, còn 190.000 đồng của Tiêu Văn D không sử dụng đánh bạc nhưng tự nguyện nộp để phục vụ điều tra), Phan Văn Th tự nguyện giao nộp số tiền 270.000 đồng (tiền hồ đã thu của các bị cáo).

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

1. Tiêu Văn D là người cắt quân vị, trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 50.000 đồng tiền hồ, đánh nhiều ván thua hết số tiền.

2. Nguyễn Văn P trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 50.000 đồng

tiền hồ, đánh nhiều ván thắng 250.000 đồng. Số tiền còn lại 2.200.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

3. Hoàng Văn T sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 20.000 đồng tiền hồ, cho Ninh Thị H 100.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 1.810.000 đồng. Số tiền còn lại 6.690.000 đồng đã bị cơ quan điều tra thu giữ.

4. Tiêu Văn Đ sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 50.000 đồng tiền hồ, đánh nhiều ván thắng 150.000 đồng. Số tiền còn lại 5.100.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

5. Trần Văn H sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 50.000 đồng tiền hồ, đánh nhiều ván thắng 350.000 đồng. Số tiền còn lại 3.300.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

6. Trần Văn B sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc nộp cho Phan Văn Th 50.000 đồng tiền hồ, đánh nhiều ván thắng 50.000 đồng. Số tiền còn lại 3.000.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

7. Hoàng Văn V sử dụng 1.550.000 đồng để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua 50.000 đồng. Số tiền còn lại 1.500.000 đồng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

8. Vi Thị N sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua hết số tiền.

9. Ninh Thị H sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc. Đánh nhiều ván thua hết số tiền.

Tổng số tiền các bị cáo khai dùng để đánh bạc là 22.800.000 đồng (*Hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng*).

Số tiền cơ quan điều tra thu giữ xác định dùng để đánh bạc là 22.060.000 đồng (trong đó 21.790.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí đánh và các bị can tự nguyện giao nộp, 270.000 đồng tiền hồ Phan Văn Th tự nguyện giao nộp). Như vậy số tiền thu giữ thực tế ít hơn 740.000 đồng so với số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc. Số tiền này quá trình điều tra không xác định được của ai. Toàn bộ số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Y để giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, Hoàng Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tiêu Văn D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

Xử phạt bị cáo Tiêu Văn Đ 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2022, bị cáo Hoàng Văn V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 09/01/2022 và 11/01/2022 bị cáo Tiêu Văn Đ và bị cáo Tiêu Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Hoàng Văn V thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt các bị cáo Tiêu Văn D 01 năm 01 tháng tù, Tiêu Văn Đ 11 tháng tù, Hoàng Văn V 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Tiêu Văn Đ và Hoàng Văn V xuất trình tình tiết mới là đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo Tiêu Văn D không xuất trình tình tiết mới. Đối với hai bị cáo Tiêu Văn Đ và Tiêu Văn D, xét thấy cấp sơ thẩm đã xét xử mức án là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo; đối với bị cáo Hoàng Văn V đã xuất trình tình tiết mới, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc ít, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và là người đang chịu trách nhiệm thờ cúng Liệt sĩ, nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tiêu Văn D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án

(được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021), xử phạt bị cáo Tiêu Văn Đ 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn V. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo Hoàng Văn V theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho hưởng án treo. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/4/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Tiêu Văn D và Tiêu Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hoàng Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và trình bày lời nói sau cùng bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Hoàng Văn V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Hoàng Văn V thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 15 phút đến 15 giờ 40 phút ngày 14/8/2021, tại gia đình Phan Văn Th thuộc thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn T, Vi Thị N cùng trú tại thôn C, xã N, huyện Y; Nguyễn Văn P trú tại thôn Đ2, xã M, huyện Y; Trần Văn H trú tại thôn 13, xã M, huyện Y; Trần Văn B trú tại thôn 16, xã K, thành phố T; Tiêu Văn Đ, Tiêu Văn D cùng trú tại thôn 15, xã K, thành phố T; Ninh Thị H trú tại thôn 27, xã K, thành phố T; Hoàng Văn V trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y đã có hành vi đánh bạc trái phép

bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc như sau:

Tiêu Văn D là người cắt quân vị, trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn P trực tiếp xóc cái cho mọi người cùng chơi, sử dụng 2.000.000 đồng; Hoàng Văn T sử dụng 5.000.000 đồng; Tiêu Văn Đ sử dụng 5.000.000 đồng; Trần Văn H sử dụng 3.000.000 đồng; Trần Văn B sử dụng 3.000.000 đồng; Hoàng Văn V sử dụng 1.550.000 đồng; Vi Thị N sử dụng 250.000 đồng; Ninh Thị H sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng đánh bạc là 22.800.000 đồng (*Hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng*), trong đó số tiền thu giữ được thực tế là: 22.060.000 đồng (*Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*). Số tiền chênh lệch 740.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) các bị cáo chịu trách nhiệm chung.

Hành vi của các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, Hoàng Văn V đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và cũng là nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy, cần phải xử nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của mỗi bị cáo, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tiêu Văn D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, Tiêu Văn Đ 11 (mười một) tháng tù và Hoàng Văn V 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Tiêu Văn D không xuất trình được tình tiết mới, bị cáo Tiêu Văn Đ và Hoàng Văn V xuất trình tài liệu mới là đơn xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy bị cáo Tiêu Văn Đ xuất trình tình tiết mới nhưng xét thấy mức án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Tiêu Văn Đ và Tiêu Văn D là phù hợp với quy định pháp luật, đúng với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn V, Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa bị cáo xuất trình tình tiết mới là đơn xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc ít, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đang chịu trách nhiệm thờ cúng liệt sĩ, do vậy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tiêu Văn D và Tiêu Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo Hoàng Văn V xử bị cáo 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[4] Các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hoàng Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đối với các bị cáo Tiêu Văn D và Tiêu Văn Đ như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Tiêu Văn D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

Xử phạt: Bị cáo **Tiêu Văn Đ 11 (mười một) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời hạn tạm giữ từ 14/8/2021 đến 23/8/2021).

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn V, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn V như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn V **09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo**, về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/4/2022).

Giao bị cáo Hoàng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Hoàng Văn V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Các bị cáo Tiêu Văn D, Tiêu Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21/4/2022)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T. Quang;
- TAND huyện Y, tỉnh T. Quang;
- VKSND huyện Y, tỉnh T. Quang;
- Công an huyện Y, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- Văn phòng - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Sơn - Nguyễn Đức Nam

Nguyễn Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T. Quang;
- TAND huyện Y, tỉnh T. Quang;
- VKSND huyện Y, tỉnh T. Quang;
- Công an huyện Y, tỉnh T. Quang;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các bị cáo;
- Tổ HCTP - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hương